

NGÀY 12 THÁNG 9, NĂM TÂN HỢI,

JEUDI 2 NOVEMBRE 1911

NĂM THỨ NĂM, SỐ 196

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHƯT TRÌNH.  
 Mua mặc 12 tháng. 5 \$ 00  
 — 6 tháng. 3 - 00  
 Mua chịu 12 tháng. 8 00  
 — 6 tháng. 5 00  
 Không bán 3 tháng.

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM.

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhưt trình thì gởi thơ và bạc, phải đề như vậy, Luc-tinh-tân-văn Saigon.

## GIA TIỀN IN NHỮNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHƯT TRÌNH LỤC TỈNH TÂN VĂN

MẤY TRƯỞNG	MẤY HÀNG ĐỌC	IN MỘT LẦN GIÁ	IN 2 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 3 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 4 LẦN GIÁ TRON THÁNG	IN 2 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 3 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 6 THÁNG, GIÁ MỖI THÁNG.
Một trưởng .....	3 hàng đoc	20 \$ 00	15 \$ 00	12 \$ 35	42 \$ 00	50 \$ 00	25 \$ 00	20 \$ 00
2 3 — .....	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00
Nửa — .....	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18 00	15 00	12 00
1/3 — .....	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00
1/6 — .....	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00
1/12 — (6 phân).....	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00
1/24 — .....	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00
1 phân .....	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00
1 hàng chữ .....	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50

## MỤC LỤC

- |                               |                             |
|-------------------------------|-----------------------------|
| 1 — Nam nữ khoái lạc vệ sanh. | 8 — Ngoại sử truyện.        |
| 2 — Hương truyện.             | 9 — Thái.                   |
| 3 — Công văn lược lược.       | 10 — Tinh sau chót hết.     |
| 4 — Nam-kỳ nông vụ.           | 11 — Thi phở.               |
| 5 — Dự-đoan thẩm nhiễm.       | 12 — Thơ tin vãng lai.      |
| 6 — Sanh tân tử tủy.          | 13 — Hoàng việt địa dư chi. |
| 7 — Văn-tế.                   |                             |

## LỜI RAO

Báo quán xin nhắc lại cho các chư vị khán quan mua nhựt báo, mà đã quá hạn hoặc lâu, hoặc mau thì xin hãy lấy lòng tốt gởi mandat trả cho báo quán, vì chư vị khán quan cũng rõ biết, nếu không thì lấy dẫu mà chi dụng việc làm nhựt trình. Chư vị khán quan cũng biết rõ, nhựt báo là đều hữu ích.

Nay kính  
BỒN QUÁN.

Bồn quán lấy làm cảm ơn các chư vị kể ra sau này: vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bồn-quán; ấy là sự giúp cho Bồn-quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn-minh.

Ông Trương, Bểntre.  
Ông Thủy, Longxuyen.  
Ông Ngọc  
Ông Tấn, Mỹtho.

## NAM NỮ' KHOÁI LẠC VỆ SANH.

ĐIỀU THỨ 3 (tiếp theo)

Tánh chất cha mẹ duy truyền  
cho con cháu

Sự giao hiệp, cùng sự ái tình hai lẽ ấy có thế lực rất mạnh, nó hay đổi dời diện-mạo một đời của con người được như thường. Bất câu con trai hay là con gái, đem chơi xuân ban đầu khi mới lớn lên, ngày ấy là ngày rất quan-hệ của con người, nên con trai con gái khi trải biết mùi xuân rồi, thì hình hài đổi hết, dường như trời đã thay cái xác khác vậy; nhưng mà tự thân mình chẳng biết được. Lấy đó mà suy thì lẽ giao hiệp rất lớn.

Sự giao hiệp thích cùng chẳng thích nó biến sanh ra nhiều sự vui-buồn không cùng nói, như việc giao hiệp rồi mà 2 đảng thích nhau, thì sự vui vẻ tỏ bày ra nơi dụng nhan, còn chẳng thích nhau thì sự buồn rầu cũng tỏ bày ra nơi mặt mày. Nên giao hiệp thích nhau thì khá tỷ với sự vinh-lạc không cùng, còn không

thích thì nó cũng tỏ ra nhiều việc thẹn thùa đến đời. Nên trời đất cho đàn ông đàn bà mà có khi sanh sản là vì sự giao-hiệp, vì như trời sanh cái não-cân con người là vì sự trí-lự mà sanh. Hễ dùng nhằm đạo thì thuận lẽ trời, dùng chẳng nhằm đạo là nghịch lẽ trời. Nên muốn việc chi cũng chịu thuận lẽ trời mà làm phép; việc giao-hiệp cũng vậy. Nên dạng lúc vợ-chồng mà chủ ý việc chi, có giao cảm mà sanh con ra thì tánh chất của nó cũng giống sự tư tưởng của cha mẹ lúc đó, hễ lòng mẹ cha chỗ tư tưởng chánh, thì sanh con ra tánh tình cũng chánh; chỗ giao cảm tà khúc, thì sanh con ra tánh tình cũng tà khúc.

Chẳng phải là loài người dường ấy mà thôi, chi như loài vật cũng vậy: Nhưng loài cạp-beo, ngựa-trâu, nai-hươu, đến kỳ giao vĩ (1) thì nhảy chạy cùng đồng, vang hét đến sức, rồi sẽ lại với nhau, ấy là nó cũng muốn lấy sự mạnh mẽ và thiên tánh mà duy truyền cho con cháu nó.

Bởi có, trước khi có một người Bất-học tên là *Cưu a-phô*, rõ biết đạo sanh sản như vậy, người nuôi bò và dê, muốn loài ấy sanh ra cho có sữa, bèn lấy màu xanh màu trắng sơn trong một khúc cây, khi nuôi dưỡng loài vật ấy cho sung túc rồi, đến kỳ giao-vĩ, mới lấy cây sơn xanh trắng ấy, dựng nơi bên chuồng loài vật, cho nó ngó thấy, rồi nó nhớ trong trí khôn của nó, hễ nó sanh ra thì con nó đều và hết. Lấy đó thì biết sự tin tưởng về lẽ nào, thì cái tinh thần nó ngưng kết vào trong thai, chẳng hề sai chạy.

Vì như bên Á-mỹ-lợi-gia, có một ông Cách-vật tên là *Lưu-mã*, muốn ngựa có vằn như vằn cạp vậy, đến kỳ ngựa chịu đực, người bèn lấy tấm da beo, đem treo nơi đầu của ngựa cái, khi ngựa cái ấy sanh ra ngựa con, cũng quả thật có vằn tốt như vằn beo vậy.

Và có một vị Danh-sĩ tên *Á-phát-thị*, cũng thuật lại một sự tích như vậy: « Có con ngựa cái kia sắc khói, đang giao vĩ với ngựa đực sắc đen, xảy có người kia dắt con ngựa đực và lại đó, rồi người ấy lại nói rằng: Con ngựa cái này ngày nay tuy chịu đực với ngựa đen, chớ ngày sau có lẽ nó đẻ ra ngựa và ». Lúc ấy thiên-hạ cũng chưa tin, chừng con ngựa cái ấy

(1) Giao vĩ là kỳ chịu đực của loài thú vật.

để ra thật quả nhiên một con ngựa và, sau có nhiều người bắt chước gương ấy mà thí nghiệm, thì thật quả chẳng sai.

Nên đàn bà đàn ông muốn sanh con cho được làm anh-hùng hào-kiệt thì phải có lòng tin thành và tư tưởng cho nhằm chánh lý, thì sanh con tự nhiên tuần tử thông minh, xin hãy cẩn thận cho lắm.

### ĐIỀU THỨ TƯ

#### Vật tánh duy truyền đồng giống

Những loài vật giao-vi về lúc ban đêm, như Sư-tử mèo-chuột, đến kỳ giao-vi thì cũng chạy-rượt cắn nhau vang-la in-ôi, như tuồng ghen-ghét nhau rất lắm. Ấy là nó chuyển động cái tánh chất của trời cho nó dặng nó duy truyền sự mạnh-mẽ cho đồng giống nó.

Như loài Võ-cầm chim-cru chim-én có tánh rất ôn-hòa; mà đến kỳ giao-vi thì cũng bay lượn kêu la, nếu chẳng vậy thì sự sanh-sản chẳng dặng.

Như loài Thủy-cầm: vịt, ngỗng, le-le, bồng-bồng, chàng-bè, thì cũng lội-lặn chơi cho thông-thả, chờ cho sự hưng chí hết sức, rồi sẽ lại nhau.

Chẳng phải là hai loài ấy như vậy mà thôi, mà cả và loài thượng-cầm hạ-thú, đến kỳ giao-vi đều lấy tánh-chất riêng mỗi loài, mà chuyển-động dặng duy truyền cho nhau.

Chỉ như loài người sự tánh chất duy truyền lại càng hiệu-nghiệm lắm, nên một vị Bác-học tên là Thu-sĩ-lạc-nhĩ có nói như vậy: « Con người đang lúc có việc sợ-sệt kinh-hãi, nếu sanh con nhằm lúc đó, thì nó hay có bệnh đau não-cân, và yếu-đuối nhất-sợ nữa, là bởi tánh-chất của cha mẹ duy truyền. » Và ông Danh-sĩ tên là Phát-lưu-dật-nhĩ cũng có nói như vậy: « Những người non lúc uống rượu say, mà giao hiệp cùng mà đậu thai, khi đứa con ấy lớn cũng có bệnh hay muốn uống rượu, ấy cũng là tánh-chất của cha mẹ duy truyền.

Nên vợ chồng gặp lúc chẳng vui-về thanh-tĩnh thì chẳng nên giao-hiệp cùng nhau, phải cẩn-thận cho lắm.

### ĐIỀU THỨ NĂM

Cũng có người đàn ông hay có thói chẳng tốt có gặp một người tình nào mà vừa ý, thì chẳng cần đàm về nhà cửa gì, hoặc ngoài đường sá, hoặc ở bụi-bờ, chỉ chi cũng được, miễn là

vừa sự xuân tình đang khi giục-giã, nếu lúc ấy mà có con, thì nó cũng sẽ ham sự phong-tinh giả-hiệp (1) là cũng bởi tánh-chất của cha-mẹ duy-truyền thói lệ đó.

Còn sự thương-yêu nhau mà lén-lúc, chẳng dám cho ai biết, khi leo vách lúc treo tường, đầu cô sanh con ra, khôn-ngoaan lanh-lợi cho mấy, thì tánh tình cũng không chánh-trục, và cũng không có lương-tâm được, là bởi tánh-chất của cha mẹ đã truyền những điều bất chánh, trong lúc ấy rồi.

Đây là chuyện của ông Pháp-ô-La thuật lại rằng, ngày kia người đi đến chơi nơi nhà ông Quan-Tòa kia, chủ khách đàm-luận với nhau, xảy con tỳ-bông lại một đứa con gái nhỏ chừng 2 tuổi, ông Quan-Tòa bèn chỉ đứa nhỏ mà nói với người khách rằng: « Đứa nhỏ là đứa con đẻ thương của tôi hết sức, tôi chất là ông ít thấy con ai được dễ như vậy, một ngày đến tôi chẳng hề khóc, miễn kiếm cái gì nó cầm nó chơi cho thích ý nó thì thôi, mà tánh nó rất ôn-hòa mà lại vui-vẻ nữa. Tôi xét chất lại là bởi có như vậy: ngày trước lúc tôi đi ngồi toà: à xét án, trọn sáu tuần lễ, khi mãn kỳ xử rồi, tôi về đến nhà giầy xe lửa, thì chiết-kinh (2) của tôi đem xe ra rước tôi; trong lúc ấy gặp lúc trời-xuân hoa-huôn, gió mát cảnh xinh, hai bên đường, có cây thanh mậu, rục rỏ trái bông, thành thót tiếng chim, ò-hè tinh-cảnh; từ lúc xuống xe cho đến nhà không chỗ nào là chẳng vừa ý, còn khi về nhà rồi, lại thêm anh-em hậu-ban tôi thăm, đàm-luận rất vui-vẻ, rồi kể dùng cơm chiều. Lúc ấy trong lòng tôi rất thông-thả, mà đang-khi Hiện-kinh của tôi có việc mới dứt, chừng khách đã về rồi, vợ chồng cùng nhau vui chơi trò-chuyện, gây cuộc gió-mưa, mới sanh ra con nhỏ này được tánh tình vui-vẻ như vậy là tại có đó mà ra. »

Đến sau cách 10 năm, ông Pháp-ô-La đi đến nhà ông Quan-Tòa ấy một lần nữa, hỏi thăm đứa con gái nhỏ ngày trước đó, nay đã học hành ra thế nào? Vị Quan-Tòa ấy đáp rằng: « Tôi lấy làm vui-mừng về sự học của con tôi lắm, sự tấn-phát mau, nay đã vào học theo

(1) Giả hiệp là giao hiệp nhau nơi chỗ không xứng đáng.  
(2) Chiết kinh là tiếng chông kêu vợ hoặc hiện-kinh cũng một nghĩa.

bực cao-dâng rồi, một lớp với nó chẳng dựa nào theo kịp». *Pháp-ô-La* nghe rồi bèn trả lời rằng: « Cách sanh-sản con nít, đang lúc an-nhân-thanh-tịnh, và tư-trưởng việc chánh lý, thì sanh con tự-nhiên tri-huệ thông-minh. Như *Linh-ai* mà đặng tư-chất như vậy, là nhằm lúc Thượng-quan tánh-tinh thơ-thời, trí-lự hòa bình, thì mới sanh con được như vậy ».

Nên khi người con gái ấy được 22 tuổi rồi, sự học càng mở-mang lắm, mà tánh lại ưa vui nữa, mỗi khi có yến tiệc ca-múa chi, dầu cô-ta có bệnh-hoạn chi, cũng ráng mà đi dự tiệc, vì tánh cô-ta là người ưa sự vui-vẻ, nên sự vui-vẻ ấy là một thứ thuốc trị bệnh của cô-ta.

Nhơn bởi cha-mẹ cô này, đang lúc thông thả vui-chơi, mà duy-truyền ra thì chi-khi của cô cũng như chi-khi của cha mẹ trong lúc giao hiệp, chẳng hề dôi-dôi được.

Và có một ông thầy dạy học bèn nước Anh-quốc lãnh sự dạy dỗ những đứa tối tâm, ngày kia có một người kia đem con trai lại cho học mà nói với ông thầy rằng: « Xin thầy thỉnh thoảng mà dạy dỗ nó, chẳng cần phải đánh, vì tánh nó thuần lương hay biết sợ người lớn để dạy lắm. »

Cách 2 năm sau, người ấy cũng đem một đứa nữa mà ăn cần nói với ông thầy rằng: « Xin thầy hãy đánh phạt cho lung, thì mới dạy nó được, vì nó là đứa cứng ngạnh xỏ trá lắm. » Ông thầy tưởng cũng như thằng nhỏ trước trả lời rằng: « Chẳng hề chi đâu, để mặt tôi định liệu. » Không ngờ cái thằng làm sao, tánh tình nó lung lẳng quá lẽ, dạy dỗ chi không được ráo cực chẳng đã ông thầy mới gởi thơ cho người ấy, biểu phải mau đến mà đem thằng nhỏ đó về. Vì lâu nay trong trường không có học trò nào không biết phép tắc mà khó dạy như vậy. Tên ấy đặng thơ bèn trả lời rằng: « Xin thầy gắng sức dạy giùm vài tháng nữa, chừng nào hết sức mà nó chẳng biết nghe lời, tôi sẽ đem về. »

Ông thầy cũng chịu lòng, để dạy một ít lâu nữa coi có được cùng chăng; té ra cũng chẳng dôi-dôi chi hết, dạy dỗ la đánh gi cũng chẳng vững lời, cứ việc chơi giỡn, đánh lộn và ăn cắp đồ của học trò. Ông thầy hết sức, gặng gỏi thơ cho người cha nữa, biểu phải đem thằng nhỏ ấy về lập tức, không được để nó làm gương

cho đứa khác, mà mất lịch sự trong trường, như định không cho nó ở nữa.

Tên ấy đặng tin, vội vàng đến chịu lỗi và năn nỉ với ông thầy rằng: « Sự lỗi ấy ở nơi tôi, vì khi vợ chồng tôi để thằng nhỏ này, gặp lúc ba lo bảy liệu kể gian mưu trá chớ nên nay con nó phải sự ấy duy truyền. »

Than ôi! làm cha mẹ mà ăn ở không phải đạo lý, đầu sanh con ra mà muốn cho ăn học cho thể mặt, thầy cũng không thể mà dạy dỗ được.

(Sau sẽ tiếp theo).

Gò công: LÊ-SUM tự Trường-mậu,  
Kính dịch.

## HƯỚNG TRUYỀN

Xin kiêu, và giả ơn!...

Tại quán rượu kia có hai người đang uống rượu một bàn cùng nhau. Một người nói rằng: sự học hành trong nước Langsa càng ngày càng suy.

Người kia đáp rằng: anh tưởng lầm, sự học hành trong xứ mình càng ngày càng tấn phát lắm.

Hai người cãi cọ nhau, ai ai muốn lấy mình làm phải, càng cãi thì càng om sòm, không nề khách cũng đang ngồi bàn khác.

Vậy có một ông già cũng đang uống rượu gần đó, thạo việc làm, nghe tiếng om sòm, làm cho ông không xem như trình đặng, thì ông xây mặt lại nói hai người đang cãi, và nói một cách tề chỉnh mà rằng:

Hai anh đã cãi nhiều và cũng đã thạo trong việc ấy lắm; nhưng mà hai anh có định số đặng là bao nhiêu chẳng theo ý hai anh... được chăng.

Tức thì hai người ấy, lên tiếng trả lời cũng một lượt mà rằng: ý tôi tưởng không đặng, vì nếu muốn biết, thì phải cho có những tờ phúc thưởng niên.

Ông già trả lời rằng: Ấy vậy, việc cãi nhau đó tôi biết rõ lắm, mà cũng biết số là bao nhiêu người!... Dầu vậy mặc lòng, nếu mà cãi cùng các anh thì mất ngày giờ, chi bằng tiền bạc thì hơn, thôi thì tôi đánh cuộc cùng các anh.

Mấy người kia, lại rằng: cuộc thế nào?

Ông già. — Tôi cuộc năm quan, các anh cũng mỗi người năm quan, rằng tại thành Pha-ri này, ít nữa là năm mươi ngàn con người không biết nói một tiếng langsa.

Ai ai nghe nói vậy rộ cười rần lên. Có 15 người đứng dậy, xăm xăm lại bàn ông già ngồi vu xung quanh. Hết thầy đề 5 quan tiền đặt cọc trên bàn.

Ông già. — Tôi còn dành cuộc nữa. Ai muốn cuộc thì cuộc. Vậy thì tôi cuộc như vậy... hai chục quan: là có hơn một trăm ngàn con người không biết đọc lại cũng không biết viết chút nào.

Thiên hạ lại cười ngất một lần nữa. Ai nấy đều thò tay vào túi lấy tiền chạy lại để trên bàn ông già.

Có một người đã có cuộc rằng: ông hãy chỉ ra cho chúng tôi biết số ông đã nói khi này là trúng. Thì chúng tôi sẽ tìm những tờ phúc thưởng niên mà sánh.

Ông già cười cách cợt vì nghe các người cuộc hăm he.

Lại có người khác hỏi rằng: ông định mấy giờ mà cho chúng tôi hiểu sự ông đã nói.

Ông già liền rằng: Tôi sẽ nói ngay bây giờ.

Ông già cắt nghĩa một cách chậm rãi — mà rằng:

50.000 con người ta tại Pha-ri, không biết một tiếng Langsa, là những con nit chưa đến một tuổi... còn 100.000 con người ta cũng tại Pha-ri này không biết đọc cũng không biết viết, là những đứa con trẻ chưa đến bốn tuổi!... Ấy vậy, ở các ông, tôi xin chào các ông!

Ông già lại uống luôn ly rượu đến hết, và vùa những tiền cuộc để trên bàn bỏ vào túi. Đứng dậy đổ nón xuống, ra đi về một bề và nói rằng:

Xin kiếu, và giả ơn!...

#### Đị-Doan

Chẳng những là người đời xưa lấy làm trọng, mà lại cũng còn một đời dân đời nay hay tin sự đị-doan nữa.

Như có tích sau này: Có một ông hoàng kia hay tin đị-doan, ngày nọ ban mai ngài đi dạo chơi, gặp một người mù; liền truyền bắt hổ người ấy vào tù. Chiều bữa ấy có kẻ giữ ngục

dem cơm cho nó ăn, thì nó hỏi rằng: vì cơ làm sao mà nó phải giam tù. Thì kẻ giữ ngục trả lời mà rằng: Bởi đức ông vừa ra khỏi đền tản sáng đi dạo chơi mà gặp mây, thì ngày ấy là ngày xấu cho đức ông, nên mây phải giam tù.

Thằng mù nghe nói sững, liền la lên và nói rằng: Tôi xin chủ tâu lại cùng đức ông, ngày đức ông gặp thằng mù có chuyện chi chẳng?

Mà còn về phận tôi, ngày tôi gặp đức ông thì tôi phải ở tù.

#### Lương-y đờn bà đời xưa

Tại thành Athènes đời trước có luật nước cấm ngặt không cho đờn bà làm nghề thầy thuốc. Ngày kia có một người trai mặt mày đề đậm đến nhà ông lương-y có danh tiếng trong xứ, xin học nghề thuốc với các học trò ông ấy dạy.

Khi thầy cho trai ấy học rồi, thì học cách siêng năng giỏi dần trời xá hơn các trò khác, nên thầy mừng rỡ vì dạy đặng một trò thông dường/ấy.

Khi đã thành thuốc, thì ra nghề, nhưng mà các lương-y có ý xem xét, thì thường thấy thầy trai này chữa bệnh đờn bà mà thôi. Nền sau đồn tiếng ra thì đờn bà trong thành ai ai đều đến, thân chủ rất đông lắm. Bởi có ấy nên các lương-y khác ganh gổ, vì mất thân chủ, nên hiệp nhau làm trạng mà cáo thầy trai này rằng đồ dành thân chủ đờn bà.

Khi thầy trai bị cáo đến trước mặt quan toà, thì mỉm cười và đối rằng: Đều các lương-y cáo tôi, là đều phi lý, vì tôi là đờn bà.

Trạng cáo phải bắt đi, mà nghề lương-y bất thuận. Vì trong nước có luật cấm nếu mà đờn bà làm nghề lương-y thì phải bị án trăm quyết. Vậy cả thầy đờn bà trong thành hiệp một ý mà cứu thầy trai ấy cho khỏi chết, nên trào đình phải tha và xin phải bãi luật bậy ấy đi nữa.

Tích này có khi nước nam ta rõ, nên thiêu chỉ là đờn bà ta không ăn học chi, mà cũng ra nghề móc họng móc hầu, nếu phải chi đặng như chị-trai lương-y ấy thì cũng cầu.

#### Sự kín không có sử-ký

Khi-tăng xác vua Lu-y thứ 18 tại mộ Saint-Denis hoàn thành, thì quan quản việc đại

tổng đến châu vua Charles thứ 10, vì khi đưa xác vua thì có hai vị đặt đức bất bình cùng nhau.

Quan ấy rằng: "Tàu bè-hạ, thật cũng không nghiêm cho. mấy, xin Bè-hạ hãy an lòng, lần sau có, sẽ giữ gìn cẩn thận." P. L. B.

## CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

### CẤP BẰNG ĐỔI CHỖ

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 11 Aout 1911:

Tên Lê-văn-Y, linh cơ ở các đồn trong Gia-định bị phạt một tháng tù.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 11 Aout 1911:

Tên Nguyễn-văn-Bửu, linh thi-sai hạng nhưt sở đề-lao trong Nam-kỳ bị giải dịch vì có bệnh  
Vi lòng rộng rãi Nhà-nước cấp cho linh y một phần tiền chuẩn cấp dùng ba tháng tiền nguyên lương của nó.

Tên Lê-văn-Dông, linh thi-sai hạng ba sở đề-lao Nam-kỳ bị giải dịch vì phép Nhà-nước trừng trị.

Tên Lê-văn-Nhiệm và Hồ-thanh-Bạch được cấp bằng làm linh thi-sai hạng ba sở đề-lao trong Nam-kỳ và bổ đi tưng-chánh quan chủ khám Côn-nôn, thế cho tên Nguyễn-văn-Bửu và Lê-văn-Dông bị giải dịch.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 11 Aout 1911:

Chuẩn cho thầy Lê-công-Thành, nhưt hạng Cai-tổng, tống Bình-thạnh-hạ (tỉnh Gia-định được phép nghỉ ba tháng không ăn lương mà lo việc nhà, kể từ, ngày 1er Aout 1911).

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 12 Aout 1911:

Chuẩn cho thầy Võ-văn-May, thừa phái học tập sở Khám-độc họa-đồ, được phép nghỉ ba tháng không ăn lương, mà lo việc nhà.

Trong lúc nghỉ, viên quan này phải đóng với tiền riêng mình vào kho tiền hưu trí, số bạc định bớt trong lương, y theo thể lệ đã định bởi lời nghị quan Tổng-thống toàn-quyền ngày 2 Décembre 1902.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 14 Aout 1911:

Tên Trần-văn-Chấn, linh tuần thành hạng ba bên chánh trị và hình trị trong Nam-kỳ bị cách chức.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 26 Aout 1911:

Tên Nguyễn-văn-Kinh, là linh thủy phi hạng ở tàu trên Canada phải bị đuổi, kể từ ngày 1er Aout 1911.

Tên Huỳnh-văn-Dức được cấp bằng linh thủy nhi

hạng trong sở tàu quan Nguyễn-soái Nam-kỳ và bổ đi giúp việc tại chiếc tàu Canada, thế đầu cho tên Nguyễn-văn-Kinh, đã bị đuổi.

Ban khen cho thầy Đồi Mỹ và chú Cai Đầu, thuộc cơ linh quân hạt tỉnh Cần-thơ.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 26 Aout 1911:

Thầy Nguyễn-văn-Nhiều, Phó-tổng hạng nhì tống Lôi-mỹ (tỉnh Mỹ-tho) được thăng chức lên Cai-tổng hạng ba thế cho thầy cai Nguyễn-đặng-Châu, đã hưu trí.

Thầy Nguyễn-ngọc-Xuân, Phó-tổng hạng nhì tống Hoa-thỉnh (tỉnh Mỹ-tho) được thăng chức lên Cai-tổng hạng ba, thế thầy cai Huỳnh-văn-Tri đã bị cách chức.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 31 Aout 1911:

Chuẩn cho thầy Nguyễn-hữu-Nhiều, thợ kỹ thi-sai hạng ba, đương tưng chánh tại Châu-độc được phép đổi chỗ với thầy Phan-hữu-Hoa, học-tập thợ kỹ đương tưng chánh tại cơ sản đằm Saigon, vì là tiện tiện cho hai thầy ấy.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 26 Aout 1911:

Tên Nguyễn-thanh-Minh, kiểm-sát thi-sai sở Tân-đào bị cách chức.

Tên Lê-văn-Phi được cấp bản giaml tạm kiểm-sát thi-sai sở Tân-đào thế cho tên Nguyễn-thanh-Minh, bị cách chức.

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 26 Aout 1911:

Cho phép tên Nguyễn-văn Phụng từ chức (thôi).  
Tên Lê-văn-Thái được cấp bằng làm linh đi giấy tại sở Tân-đào, thế cho tên Nguyễn-văn-Phụng xin thôi ăn lương mỗi năm là 140 đồng.

## NAM-KỲ NÔNG VỤ

### BÈNTRE (Ngày 10 Octobre)

Mùa màng xem khá tốt. Lúa sớm và lúa nửa mùa cấy xưa rày, bây giờ lên tươi mạnh. Người xa cấy lúa mùa mới rồi, lúa lên tốt.

Giá lúa từ 4 đồng 5 cật, giá gạo trắng từ 7 đồng tới 7 đồng 5 cật, giá gạo lức từ 6 đồng tới 6 đồng 5 cật.

### HÀ TIÊN (Ngày 1er Octobre)

Lúa sớm trở bông. Lúa mùa cấy mới rồi, lúa lên tươi tốt.

Giá lúa.... Giá gạo từ 8 đồng tới 9 đồng.

**BẮCLIÊU** (Ngày 3 Octobre)

Cây gần rồi xong. Lúa lên tốt. Trong tổng Thanh-hưng, người ta nói có cua công phá lúa.

Giá lúa từ 3 đồng 5 cật tới 4 đồng 6 cật 8 cật; giá gạo từ 5 đồng 6 cật tới 7 đồng 7 cật 5 cật.

**CÃNTHO** (Ngày 30 Septembre)

Cây rồi xong tốt. Nhờ có mưa mấy ngày sau đây, mùa màng khá vững. Người ta nói có chuột cắn phá trong phần tổng An-trường.

Giá lúa 5 đồng; giá gạo 6 đồng 2 cật.

**SABÉC** (Ngày 30 Septembre)

Có mưa đầu trong hạ tuần tháng Septembre, nhà Nông-phu chuyên cấy ruộng giống mới nổi nước. Lúa sớm và lúa mùa vẫn bị hạn, nay mới tươi mạnh lại và có chỗ cây trồng mùa tới khá được.

Giá lúa từ 4 đồng 8 cật tới 5 đồng; giá gạo từ 7 đồng 3 cật tới 7 đồng 8 cật.

**KÍNH CÙNG LỤC-CHÂU QUÂN-TỬ**

Có nhiều vị gửi thơ mua sách vở hoặc viết mực chi của nhà in Franco Annamite thì hề khi tiếp dạng thơ rồi Ấn quán vội vã gói liền, nhưng mà buồn thay hề gói cho 10 chỗ thì đồ trả lại hết bấy, ấy chắc là có nhiều vị khi dạng giấy nhà thơ kêu đi lãnh đồ thì chẳng chịu vội vã đi liền, để chuyê chệ ngày này qua ngày kia làm cho nhà thơ đợi không dạng mà trả lại, làm cho phải tổn tiền gói đi gói về rất vô ích.

Vậy xin chư vị nào từ này có mua vật chi, hề khi dạng giấy nhà thơ kêu đi lãnh, thì hãy lập tức chờ sự thất công mà đi lãnh cho mau, chớ nên trì hoãn mà sanh đều thất công cho ấn-quán và tổn tiền rất vô ích. Nếu còn đồ gói đi trả về như vậy nữa thì một ít lâu đây khi ấn quán phải tuyệt sự gói contre remboursement mới tiện cho.

**TỰ VỊ IN RỒI**

Quyện tự-vị của ông Pétrus Trương-vĩnh-Kỳ (Français-Annamite) đã in lại rồi mà có nhiều hình khéo đẹp.

**GIA:**

MỖI CUỐN KHÔNG ĐÓNG BÌA (BROCHÉ) LÀ: 6 00

MỖI CUỐN ĐÓNG BÌA GIẤY DÀY (CARTONNÉ) LÀ: 6 30

MỖI CUỐN ĐÓNG BÌA TỐT BẰNG GIẤY CÓ BÔNG LƯNG VÀ BỐN GÓC ĐỀU BẰNG DA LẠI CÓ CHỮ

VÀNG NƠI LƯNG LÀ: 7 00

Những người ở xa phải thêm 0\$ 24 tiền gửi.

Ai muốn mua thì gửi thơ và mandat cho nhà in Franco-Annamite.

7, Boulevard Norodom Saigon.

## DI ĐOAN THÂM NHIỆM

### Đốt giấy vàng vô ích

Lâu nay nhiều người hằng hay lấy sự giả dối mà ở đời, rồi lại trong trí tưởng cho kẻ khác gọi mình là: Từ thiện hơn đức. Song làm nhiều đều trái trái, không hình ảnh chi, không căn cước chi; là tại thâm nhiễm một cái bệnh di đoan mà ra đến thế.

Thoàn như đến mấy ngày rằm lớn, mấy ngày lễ to. Thi đốt những là Thanh-y, giấy tiền, vàng bạc, giấy ngũ sắc, vàng vụn. Những người đốt giấy ấy lại nói huyền rằng: ở dưới âm cảnh nhiều có hồn bản khổ, nhờ dâng mấy ngày trạng nguyên, lệnh tiết. Diêm-la ân xá cho một lúc đó mà ra vào thông thả, vì vậy cho nên họ thừa cái cơ hội đấy mà bố thí cho có hồn khổ khổ... có khi mấy tay ấy tưởng mình đến một ngày rồi rồi cũng hóa ra như một có hồn khổ khổ vậy sao? Nền nay mình bố thí cho kẻ đó, họa may một ngày kia có kẻ khác giúp lại mình, chớ như chẳng tính cho vậy, nghĩa là tế bản trợ khổ, chớ cần ai trả lại, thì lại càng lỗi với bạn sanh linh trên cõi trần này lắm lắm.

Tôi xin lược biên ít điều đại khái, về sự đốt giấy vàng vô ích, ra sau này cho đồng bào xem chơi cho tiêu khiển.

1o Trên cõi trần đang thời đây nhiều người khổ khổ, hiểm kẻ cơ hàn, cơ sao đi làm lụng làm lơ, tưởng như không nghe không thấy đến; chỉ có thương xót những có hồn nơi u-min, nay đốt giấy, mai thi thực. do hà nhân tâm cho đến đời. « *bất nân sự hơn nhi sự qui.* »

2o Lấy tiền bạc hiện dần kêu ken ken, mà đi đổi một bó giấy coi bầu nhau, đem về rồi đốt hết trời, coi có phải lấy của hữu dụng làm chuyện vô dụng, như vậy có nên đáng phiền chăng?

3o Trong khi đốt giấy cứ xốc từ tờ cho cháy hết, gia vị rượu phùng vào dầu tước vô. Lại nói: nếu còn sót một miếng thì cái giấy mà đốt xuống dưới phải rách một lỗ, có phải là đặt đều mà huyền thế hoặc hơn không?

4o Về sự đốt giấy, như gặp lúc nắng nóng, nhà cửa khô khan, rui gặp luồng gió vụt qua, tàng bay cháy nhà cháy cửa, làm cho lộn xộn

xóm riêng, mắc công tiếp cứu, đã bố thí cho qui, mà sanh dân phải mất công.

5o Còn như đốt giấy thì đốt bên sân, hoặc giữa đường, người nào lân phi lung, đốt càng nhiều. Tàn tro bay bậy bạ đầy đất, cản trở đường xá, bất tiện cho hành nhơn lai vãng.

6o Dương-gian, âm phủ thuở nay cũng không thông đồng đặng, bất quá là một lời huyền hoặc lưu truyền, hơn sao mà biết dưới âm-giải có có hồn khổ mà bố thí, những có hồn ấy cũng không thấy cầu xin lần nào, mà bố thí rồi cũng không thấy một tiếng cảm ơn, ấy là tà mị không có, mà đặt bày cho có tà mị; qui ma không có, mà ao ước cho có qui ma; có nên trách chăng?

Y! tưởng đốt giấy mà làm phước, té ra sự lỗi ấy càng thêm: khác nào mua rơm mà phóng sanh, rồi gọi rằng: chúa âm công đó vậy.

Huỳnh-phụng-Minh.

## SANH TÂN, TỬ TÚY

(Tiếp theo)

Thật nếu ai muốn xét cho cùng, thì thấy rõ sự đời là huyền hoặc chẳng sai: kia tổ tiên ta xưa cũng có nhiều người phú qui công danh, nhiên tay anh hùng hào kiệt bây giờ cũng đã mất hết, quờn chức, vui sướng, chẳng còn, còn của cải về tay kẻ khác mà mình thì không ai nhắc đến; hẳn thật công danh khác nào bánh vẽ, phú quí tợ chiêm bao; quờn chức như khói bay nước chảy. Xưa có chuyện một người phú quí kia, nhiều kẻ kính chuộng yêu vi, lực sức đầy lũ, đầy đoàn, vườn đất đai đai, ngân ngàn, của cải chật nhà, chật cửa, gia nô, thê tử đê huê, hề ăn mặc ngổa nguê, kẻ xa người gần dập đầu, lên xuống, vào ra. Đến khi ông ấy mắc bệnh trọng, y, bõc hết phương, bảo vợ con phải lo sắm hòm sòng phải trở lỗ hai bên thanh hòm gần trên đầu cho vừa... vợ con nghe bảo làm vậy, thì tưởng ông điên nên không chịu, song ông ấy cũng chẳng nghe, một sòng sòng trở phủ thê ấy mà thôi, vợ con thấy vậy, thì cùng chẳng đã cũng phải nghe..., rồi ông ấy mới trở cùng vợ con thấy rằng: từ khi mình tắt hơi đoan, thì phải liệm vào hòm ấy, mà phải xô hai cánh tay



...thi cho  
 ...sản, hoặc  
 ...đôi càng  
 ...cần trở  
 ...lai vãng.  
 ...cũng không  
 ...lời huyền  
 ...đời âm  
 ...cũng có hồn  
 ...nào, mà bố  
 ...cảm ơn, ấy  
 ...o có là mị;  
 ...cổ quỷ ma;  
 ...tê ra sự  
 ...mà phóng  
 ...đó vậy.  
 ...ng-Minh.

TÚY

...thi thấy rõ  
 ...kia tỏ tiên ta  
 ...i công danh,  
 ...giờ cũng đã  
 ...chẳng còn,  
 ...ình thì không  
 ...nh khác nào  
 ...; quờn chức  
 ...chuyện một  
 ...h chuộng yêu  
 ...n đất đai dai,  
 ...t cửa, gia nô,  
 ...ngũê, kẻ xa  
 ...vào ra. Đến  
 ...c hết phương,  
 ...ng phải trở lổ  
 ...âu cho vừa...  
 ...rồng ông diên  
 ...g chẳng nghe,  
 ...mã thôi, vợ  
 ...đã cũng phải  
 ...g vợ con thầy  
 ...đoạn; thi phải  
 ...hai cánh tay

minh ra ngoài theo hai lỗ đã trở đó, để chàng  
 chường vậy mà khiêng đi tống táng: vợ con  
 nghe cần dặn hẳn hỏi làm vậy, thì khi  
 liệm ông, cứ theo vậy, không dám cãi, đoạn  
 đem đi chôn... vậy trong việc này, ông ấy có ý  
 gì, không có nói, không cất nghĩa một lời nào  
 hết, đầu vậy mặc lòng, ta cũng khá hiểu đặng,  
 là vì ông ấy có ý bảo ta được hay: là khi ta  
 sanh ra, bởi lòng mẹ, thì có hai tay không mà  
 ra ở thế, vậy rày ra khỏi thế cũng hai tay  
 không như vậy mà chớ:

Nghĩ rằng: Sanh không, hề từ già không,  
 sanh sao từ vậy cũng đồng và hai, chết thì mọi  
 sự hết rồi, hết ăn, hết nói, hết cười, hết chơi  
 hết sang, hết trọng, hết vui, hết cha, hết mẹ, hết  
 đời ra không, không là không vợ, không chồng  
 không con, không cháu, không ông, không bà,  
 không tiền không của, không nhà, không vườn,  
 không đất, không nhờ sự chi, của đời để lại  
 mà đi, miễn yếu bỏ hết, song thì vô chung. Vậy  
 rõ sanh tàn, từ tủy, chẳng sai chút nào. Cần  
 tài, cần tài.

(Sau sẽ tiếp theo)

CÂU KHO.

VĂN TẾ

Tôi cùng ông Nguyễn-trọng-Quần vốn thiết  
 cố nhân, chẳng dặng ân cần, vì chung cửu biệt;  
 tinh tri kỹ thiết tư chi xiết, nghĩa cố giao hoài  
 vọng khôn dân; đến chừng xem Lục-tỉnh-tân-  
 văn, thấy một đoạn thân-bằng (Phan-quốc-  
 Quan) ai diếu, mới hay dặng hạt về Huế-biêu,  
 bèn than câu Rộng tách Đảnh-hồ, thảo một  
 bài văn-tế tiếng thô, cùng năm vận quốc-âm  
 lời tục, xin Linh sản tuyền đài đoài chúc, chốn  
 Tiên-hương cảm cách lòng thành, lại gởi xin  
 Nhựt-báo ấn hành, cho quần-tử lục-châu trường  
 lãm:

Hỡi ôi!

Một giấc đăm-đăm, ngàn năm bất-bật,  
 Mạng trời chia: kẻ đoan, người tu,  
 Cuộc thế găm: đi quanh, về tắt!

Nhớ linh xưa:

Ngọc đúc lâu-lâu, trắng trong vật-vật,  
 Tiếng tuy rằng sanh trường trong Nam,  
 Người vốn thiết quê hương ngoài Bắc.

Qua Pháp-quốc mấy năm đèn sách,  
 trở tài năng lúc hãy thanh niên.  
 Về Nam-kỳ một hội gió-mây,  
 quyền Giám-đốc tuổi còn xuân sắc.  
 Nghề văn bút phúng châu nhà ngọc,  
 sấm xuân rên inh ỏi bèn tai.  
 Giúp nước nhà trắng giá trong gương,  
 trắng thu chói rạng ngời trước mặt.  
 Thăm tỉnh Tân Cần thì đặng quới,  
 ở Hà-tiên lao碌 thấy vô công,  
 Riêng hồn chức phạt chẳng cần tài,  
 về Chợ-quán thung dung cho tự đắc.  
 Theo Lục-tỉnh đức ra tài Quản-ly,  
 đường văn-minh gán chỉ sửa sang.  
 Thấy Nam-kỳ còn quen thói Già-mang,  
 nẻo quyền lợi hết lòng diu dắc.  
 Những ngõ xử đời như thế ấy,  
 cuộc sang giàu Đức-chúa hãy ban ơn.  
 Nào dè vắn mạng bởi nơi đâu,  
 trường ly biệt ông Trời xui nhắm mắt!

Ôi!

Đòn cân tạo-hóa mau quặng,  
 Miệng túi cân-khôn sớm thắc.

Rẻ tờ thầy, lia bạn tác,  
 quán nhựt-trình hình dạng vẫn tanh.  
 Chia chông vợ, biệt cha con,  
 vườn Chợ quán cỏ hoa héo-hắc.  
 Nhà cửa đó, chơn dung còn đó,  
 dôi thiên-dàng hồn nỏ tiêu-diêu.  
 Yên-lạc đây, xe ngựa hời đây,  
 theo Huế-biêu hạt về xa-lác.  
 Thăm thấy một gò Huỳnh-nhường,  
 chôn hương lấp ngọc dạ như vô.  
 Buồn trông mây khóm Bạch-vân,  
 bay cát tuôn mưa lòng tợ cắt.  
 Cuộc duy tân đã thiếu kẻ khuyên mời,  
 Đàng tẩn bộ lại ít người nâng nhắc.  
 Đã biết có tài thi không mạng,  
 cũng đành trời đất ghen tương.  
 Nào dè có nhọc trở không công,  
 nữ đề qui thần gay gắt.  
 Niềm tri kỷ biết sao cho thỏa,  
 thảo sơ-sài một bồn gọi văn ai.  
 Nghĩa cố nhân thương ý khôn cùng,  
 tiếng quê kịch vài hàng xin tế xoát.

Hỡi ôi!

Thương thay!  
 Hồn linh xin chứng!

Lại tiếp họa một bài thơ ra sau này:

*Thương ôi!*

Sống đã không, mà thác cũng không,  
Nghĩ dằng sống thác cảm thương ông!  
Mấy năm Quân-lý còn khuyển bảo,  
Một giấc Tiên-dải hết đợi trông!  
Vóc ngọc sớm đem vùi buổi cát,  
Lời vàng dễ hận với non sông!  
Đất trời nở phụ người anh tuấn,  
Lia lại cha con rẽ vợ chồng

Cần-thơ, Cựu Cai-tổng.

Lê-quang-Chiều, ai điếu.

## NGOẠI SỬ TRUYỆN

### HỒ TIÊU KIỀU

HOÀNH NỮ

*(Tiếp theo)*

Thầy Bang khi nghe khai rồi mới dạy Hương-hào đi coi trước sau các nẻo trong ngoài coi có dấu cắt vách đào hầm cạy cửa gì chăng. Đào sát cùng trong nhà chẳng thấy dấu chi lạ. Song khi lại gần vách ván hướng đông, thì thấy có một cây dao-tu lăm màu nằm gần vách và trên vách có dấu người ta leo. Thừa cho thầy Bang hay thì thầy Bang thâu lấy cây dao và dạy Hương-hào tuốt qua bên phố ở gần vách đó mà đào sát. Qua đó thì thấy phố trống, không ai ở, cửa trước đóng, cửa sau mở, rồi đèn coi thấy có một cái nón lá mu-rùa bao vải trắng, cộ lăm màu bỏ đó. Hương-hào liền lượm đem giao cho thầy Bang.

Khi lấy lời khai vợ chủ nhà và lối xóm, thì là sáu giờ rưỡi sáng; thầy Bang nhứt điện sai Hương-hào đi báo quan, nhứt điện dạy đề từ-thi y lệ như vậy chờ quan đến. (Đây làm trùng theo luật dạy; hề có vụ nhơn mạng sát nhơn, thì chẳng nên làm sai dấu, từ-thi năm sao phải đề y như vậy, đợi chờ quan đến lấy lược nghiệm và lên lý đoán cho dễ bề truy tầm phạm).

Khi Hương-hào đem tờ phục bầm và đồ tan vó đến quan, thì quan án mời quan Mật-thám và quan Lương-y. Đứng chín giờ các quan đến tại nơi lấy lược nghiệm xong rồi thì quan dạy quân Mật-thám phải ra sức truy tầm phi tử. Đoan quan cho phép chọn cái tử-thi ấy.

Đây nói qua chuyện người bị đâm lòi pèo. Người ấy tên là thầy Đức làm việc hãng buôn; ăn học chữ Langsa vừa khá, chữ quốc-ngữ lão thông, mà tánh tình lỗ mông vì không biết chữ nho. Ban ngày thì đi làm việc, tối lại dạo chơi. Kể trường thương ít gần, người ham vui nhiều mển; khi thời trà đình tửu điểm, lúc lại huê nguyệt phong linh. Trong đám huê-khôi danh-kị mà mấy thầy hay gần gũi đó, thì có một nàng tên là Hồ-tiêu-Kiều rất nên lợi hại. Tác chừng 15 xuân; đôn hay ca giỏi, mặt xinh mày đẹp, đi đứng hoan thái, miệng cười như hoa nở, giọng nói tợ ngọc đeo; đã kiêu mà lại nỉ, làm cho cả bọn du hí du thực đều phải sa mê. Nàng Tiêu-Kiều này một đôi khi cải trang ăn mặc theo sắc phục con trai, đi giày *bọt-chin* bịch khăn đen, thì là giống một trai rất lịch, nhan sắc lại càng mặn nồng mưới phân; có lúc nâng lại các cớ điện, theo cách dọn-bàn, bện áo *bành-lô*, đội nón mụ rửa coi ra chẳng biết là con gái. Trong con cải trang như thế thì hay gọi mình tên là thằng Sáu-nhỏ. Bình nhứt thì ăn mặc theo phận đờn bà con gái, mà hề khi muốn ăn mưu hoặc lường gạt, hoặc gian lận, thì nâng dùng sắc phục nam nhơn.

Đầu cho kẻ tinh nghĩa, người quuyến thực với nâng cũng không ai hiểu thấu việc này. Khi Tiêu-Kiều, lúc Sáu-Nhỏ mà đôi dơi (*Chả chả là chim chuột*)!

Đạo chơi khắp xứ cùng thành, những trang tuấn kiệt, những bọn côn quan cả đều biết cô Tiêu-Kiều và cậu Sáu-Nhỏ, ai dè kỹ thiệt cũng một người.

Ai mà đâm mê Tiêu-Kiều, chẳng kịp thì chầy cũng phải mang đại họa, vì nhan sắc như vậy thiệt nên vạn cầm triển dấu, một đêm huê nguyệt cũng đáng ngàn vàng mới ưng.

Tiêu-Kiều là con nhà ai không biết, ở đâu đười miệt vườn lên tại Sài-gòn đã hơn hai năm. Ngày những đêm mông theo cờ bạc; khi từ sắc, lúc bài cào, rượu trà, á-phiện âm hao ai tưởng. Xài to đánh lớn, dấu cho bạc ngàn,

không mấy ngày cũng phải sạch tay. Từ hai năm nay, nhiều người đã bị mẹ nàng này mà hư hại cửa nhà, vì thấy cái mị của nàng mà làm, tưởng là tình nghĩa; vì thấy cái sắc của nàng mà mê, chẳng dè bất nhơn. Bởi có ấy cho nên nhiều người chạy mất, ít kẻ dám gần. Nhà có bạc ngàn mới dám rờ tới!

Rủi thay cho thầy Đức, trai mới lớn lên, việc ăn chơi chưa tường lợi hại. Khi thấy Kiều liềm mẹ mẫn, bị Kiều mị phải ngân ngơ. Ấy là vô vô, thiết tỏa năng lưu khách, sắc bất ba đào dị nịch nhơn.

Thầy Đức cùng nàng Kiều chung tình nệm gối đã dặng hai trăng, Kiều xài của Đức hơn hai ngàn bạc. Kiều thua riết đêm ngày thúc hối Đức chạy lo vay nợ không ra. Đem nợ Kiều nằm thiếp thiếp thở vắn than dài, Đức lại gần hỏi han nặng nịu. Kiều xin thêm bạc, Đức mới nhần mày: *Trong nhà sạch hoét, lối xóm khó vay. Có nó liềm mẫn răng bậy chữ?*

Kiều bèn thúc thích: *Xã tri sấm sần, bạc giấy thiếu gì, xin chàng trợ lực một khi, bằng hàng Kiều cam tự tử.*

Đức bèn hứa đổi, mới miếng mà thôi, nói bướng cho rồi, thoát chung lưới thỏ.

Từ đó đến sau, Đức có gọi thơ nói Kiều là người đối trá nên không lai vãng gì với Kiều nữa. Kiều giận dữ trả lời lại mà mắng Đức đủ đều.

Sau ít lâu Kiều sai trẻ kêu lên kêu xuống. Đức đành lòng trốn ngược trốn xuôi, Kiều bèn hăm dọa mắng nhiếc trưng bưng, Đức cũng cứ làm thinh, bạc vô âm tín. Bởi vậy, Kiều giận Đức cảnh hống bèn toan mưu làm dữ.

Chiều tối đêm rằm tháng chạp, thay áo đổi xiêm giả dạng con trai xuống chợ Bến thành, vào tiệm chệch mua một lưỡi dao-tu giắt vào lưng và một sợi giây gai bở vô tui. Bởi trời còn sớm, trăng tỏ như bang ngày, nên chưa dám ra tay, bèn đi dạo chơi trong mấy nhà xéc, cờ bạc rờu trà đến chừng trống trở canh năm, mới làm bộ buồn ngủ kiêu anh em chúng bạn ra về. Chừng ấy trời lạnh thiên hạ đều ngủ mê. Kiều lên đi ngả sau, vào căng phố trống, leo vách ván qua nhà thầy Đức. Nhẹ chơn thẳng vào phòng, lấy giây lẩn vòng, đến gần chỗ thầy nằm, sẽ lên dứt vòng vào cổ,

tay trái gịch xuống giường, tay mặt rút dao đâm lia đâm lia.

Hạ sát rồi leo trở qua phố trống chạy riết về nhà, lên giường ngủ thẳng một giấc đến sáng.

(Sau sẽ tiếp theo)



## THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-quân ra một câu **Thai**, có định số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thôi thâu bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ấn hành câu nào đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao thơ chữ **Thai** và số câu thai cho lớn dặng để sắp.

### THAI SỐ 51

**LÀM VUA TẠI XỨ NAM-VAN,  
TÔ-PHỤ HOÀNG-LÂN LÀ MỒ.**

Xuất còn trúng.

### Chăm thai số 48

**Lòng chó tưởng tình thờ sự quấy, Đả đầu linh hiển cũng ông tà.**

Xuất được như vị.

là vị: **Thần khúc.**

Mấy vị sau đây đều đáp trúng:

- 1 — Biênhòa, M. Lê thời-Khương, maire du village de Mỹ-khoan.
- 2 — Minh-trị, M. Nguyễn-xuân-Long, chánh lực-bộ làng Thanh-phủ.
- 3 — Gó-công, M. Nguyễn-văn-Liên làng Yên-lương-Đông.

Chủ-bút: **TRƯƠNG.**

## TÌNH SÀO CHÓT HẾT

(Lúc Nhựt-trình gần in mới nghe đồn rằng: Kể từ ngày 15 novembre sẽ có một hãng kìa cho 100 cái xe tự-chuyển nhỏ đi đưa bộ hành cùng trong Thành phố Saigon; Những xe ấy có một người coi máy và hai chỗ ngồi mà thôi.

## THI PHỒ

### Trung thu thưởng nguyệt hòa vận

Nhận thấy thu sang, sợ nép trong,  
 Để màng thành thốt hát đêm rờng:  
 Đồi hàng cầm cúc hoa tươi rói,  
 Mấy cụm ngô đồng, nhánh quật sông.  
 Trăng, gió hòa hạp xinh rất đời,  
 Nước, trời in một hứng vui lòng;  
 Ai làm cảnh vật xuê đường ấy?  
 Ta nữ quên ơn, há chẳng mong.

CÁU-KHO

## THO' TÍN VANG LẠI

### LUẬN BÀI THỜI SỰ TÂN THO

#### Bỏ thói làm dâu

Của Mỹ-sắc Tiên sanh

Trước tôi xin kiểu lỗi cùng các đảng tiên sanh và Lục châu quân tử miêng nghị, sau kinh xin lỗi Mỹ-sắc tiên sanh, miễn chấp đặng cho tôi thỏ lộ một đôi lời què kịch. Vì tôi chẳng hồ phận ngu lỗ, lại quên câu ban móng lộng phủ mà đeo bông luận đáp cùng người, chớ kỳ trung tôi cũng biết tỷ phận tôi như con ếch của Trần tiên sanh nói trong tờ L. T. T. V. số 192 đó vậy.

Nhơn lúc buồn, tôi có mượn tờ L. T. T. V. số 192 của người bằng hữu mà xem, trước là giải muộn sau là có ý ái mộ văn từ của chư vị tiên sanh, lục châu quân tử công luận.

Xem đến trang thứ 8 thấy bài của Mỹ sắc tiên sanh luận rằng phải bỏ thói làm dâu; bài luận ấy thì kinh văn xem không mỗi mắt, ngôn từ nghe chẳng nhảm tai.

Song xét cho cạn lẽ thì có câu này làm cho tôi bứt tức vô hồi:

« Ước một khi cho người mình sửa được cái thói làm dâu này, ắt là sẽ bớt đi một điều đại hại. lại vào ít bước nơi văn minh lộ. » — Xin Mỹ-sắc tiên sanh khoan bước vô đã. Cầm phiên người đừng chơn lại, mà xét thử đều này, rồi sẽ bước vào, chẳng muộn chi đó.  
 « Vả cha mẹ sanh con ra, công dạy tợ biển, ơn nặng đường non. Khi mình còn thơ ấu

chẳng nói chi, song đến khi lớn và có trí khôn rồi, thì lo mà đền ơn sanh thành dưỡng dục cho người, thần tính mộ khan mới phải là con thảo. Mà nếu cưới vợ rồi, mà muốn cho vợ khỏi sự làm dâu, như lời ông luận đó vậy, thì là kẻ làm con phải ở theo què vợ, hai là phải ra ở riêng. Vậy trong hai lẽ đó thì cả hai đều bất tiện cả.

Vì là vậy: 1° Nếu kẻ làm con mà ở theo què vợ thì làm sao cho đặng trọn câu thần tính mộ khan? 2° Còn nếu ra riêng thì đã chẳng trọn sự làm con-mà chớ, mà lại còn một điều bất tiện này nữa: Là: nếu vợ mới cưới về mà chẳng có ở cùng cha mẹ chồng (làm dâu) một ít lâu, thì làm sao mà biết việc tề gia cho trọn đặng?

Chớ chi tiên sanh đề mấy lời kim thạch mà khuyên người bỏ thói làm dâu đó, đặng mà luận khuyên người làm mẹ chồng, người làm con dâu, cho trên thuận dưới hòa, vậy chẳng là phải lẽ hơn sao?

Mẹ chồng độc dữ, nàng dâu ngộ ngang ấy mới là tạt xấu đó chớ, chớ còn thói làm dâu, thì theo chi ngu tôi tưởng, chẳng phải là thói hủ lậu bao giờ.

Ấy tôi tuổi còn thơ ấu chẳng đặng rộng thấy nhiều nghe, nên nói theo trí thấp thôi của tôi đó vậy mà thói. Vậy xin tiên sanh là người đa quán kiến, có biết cách nào cho kẻ làm dâu cho khỏi việc làm dâu, mà cho người chồng tròn phận làm con kia, thì xin ông chỉ dẫn cho kẻ hậu sanh rõ, thì lấy làm may mắn, và ơn tiên sanh cảm ơn vô ngần.

Vì sách có câu Phù hiếu, thì ư sự thân, trung ư sự quân, chung ư lập thân. Xét lại trong ba việc ấy thì chỉ có việc phận sự cho cha mẹ là đứng đầu hết. Vậy theo trí ngu tôi tưởng, nếu muốn cho vợ khỏi việc làm dâu, thì kẻ làm con chẳng đặng trọn sự thân, mà nếu chẳng đặng trọn phận làm con thì sao gọi là hiếu, mà nếu thất hiếu thì sao đáng làm người!

Vậy gẫm lại tục xưa thói cũ cũng có cái nên chừa ngõ đặng bước vào đường văn minh mà cũng có cái phải đề nữa đó.

Mỹ-sắc tiên sanh! Xin miễn chấp.

Đốn thủ

Sốt trắng Du Sĩ

NGUYỄN-NGỌC-KHÁM.

Kính lời cùng anh em đặng hay, nay tôi đã vào trợ-bút cho bốn quán Lục-tĩnh-tân-văn, xin trong bạn tri-thức từ này về sau, có ai kiếm được đều chỉ mới lạ, hay là việc chi có ích lợi chung trong quê-hương, cũng là những lời hùng-biện cao-đàm, thì xin gởi lên ấn hành vào nhật báo mà làm nêu cho đời.

Và sau đây tôi nói cho anh em rõ, chẳng phải tôi dám xưng rằng tài hay sức giỏi mà lạm dự vào ngôi viết Tân-văn. Song tôi thấy Ông chủ nhật-trình Tân-văn là người tâm đức rất tốt, lại đang lo lắng sự diển dịch sách-vở Thối-đồng, mà duy trì đạo Thánh-học lại, nên tôi lấy làm vui-mừng về sự mở-mang mà quên bẻ cạn hẹp.

#### Hựu quốc âm thi nhứt thủ

Mười năm đèn sách chữa ra đầu  
Mượn viết Tân-văn họa giải sâu  
Bữa hứng luận-đàm năm bẩy chuyện  
Khi buồn thì phú một đôi câu,  
Đám rằng văn vật nên tay thợ  
Hạ gọi kinh-luân đứng bực mầu,  
Thời cũng mỗi người riêng mỗi kiếp  
Kể thời cây 'lời, kể cây trầu.

Gò-công, Lê Sum tự Trường-mậu  
đốn kinh

### Hoàng Việt địa dư chí

#### TỈNH TUYỀN QUANG

Xưa gọi là Lạc-long-Quốc, đời Tần thuộc Nam-hải, đời Hán thuộc Giao-chi, đời Đường làm Dương-châu, đời Trần thuộc Lộ-quốc-Oai, đời Lê làm trấn Tuyên-quang, niên hiệu Quan-thuận đặt làm Tuyên-quang thừa-tuyên-lệ theo 1 phủ, 1 huyện, 5 châu, hướng tây tiếp tỉnh Văn nam (Trung-quốc) hướng đông liền với tỉnh Thái-nguyên, hướng nam tiếp với tỉnh Hưng-hóa, dân thì ít mà phong tục theo xưa, vật thì thanh mà áo hóa thì nhạt, còn núi khe hiểm trở, lại thêm lam chướng nhiều bề, mường mọi liu lo, tập cách ở ăn khác thói, tỷ theo các tỉnh miệt ngoài lại làm một cõi biên thù xa nữa.

Phủ An-châu 1 huyện 5 châu.

1<sup>o</sup> Huyện Phước-an 70 xã.

2<sup>o</sup> Châu Mai-dương 38 xã.

3<sup>o</sup> Châu Đại-mang 43 xã.

4<sup>o</sup> Châu Vị-xuyên 66 xã.

5<sup>o</sup> Châu Bảo-lạc 23 xã.

6<sup>o</sup> Châu Lục-an 22 xã.

Non sông trong một phủ này đều ở bên nơi địa (Tàu) phát nguyên, còn sông Đài-gian từ tỉnh Văn-nam phủ Khai-hóa chảy qua ngan châu Đại-mang đến huyện Phước-an, sông Cường-gian ngọn nước thượng lưu hiệp thông đến Ngã-ba-Nỏ, làm tuần Tam-kỳ, rồi chuyển xuống phần sông Sơn-tây huyện Đông-quang, và sông Vị-xuyên, sông Tự-long 24 chỗ tài hóa sửa nhóm, các đời cho nguồn lợi đều từ đây ra, đời Lê gần suy, ông Văn-Uyên chiếm cứ Mai-châu sau nghe đức Trang-tôn lên ngôi, thì ông sai người dựng biểu cống sứ đức Trang-tôn phong cho làm tước Gia-quốc-Công và khiến lập trận Ý-giốc hiệp với quan tướng Thanh-hoa, làm thân-xi mà đánh giặc, rồi sau ông Văn-Uyên lại khiến người dựng tờ biểu xưng thần, và xin chiếm cứ phủ Đoàn-hùng Lâm-thao, và Cao-bằng mà thôi, còn huyện Tam-dương, Tam-nông, Phổ-an và châu Tầm-lang, Mai-mộc thì xin tiếng nghị phong cho các bộ tướng của ông. Khi ấy Ngụy tướng là Nguyễn-Kinh thế đã cùng xức, thì ông Văn-Uyên dựng biểu cho vua mà nói rằng: «Tôi xin hết lòng trung nghĩa mà quét sạch bụi trong cung khuyết, đặng có phụng giá hoàn đô,» thì đức Trang-tôn cả đẹp. Kịp đến sau vua Trung-tôn lên ngôi, họ Mạc trong ngoài li bần, thì ông Văn-Uyên vưng tờ chiếu lược, định từ Tuyên-quang dẫn xuống phủ Tam-đái và Bắc-hà rồi khiến sứ chiêu an, từ ấy tỉnh Thái-nguyên và Lạng-son lại về đất Đại-đồng rồi sau vua Anh-tôn lên ngôi, ông Thái-sư Lang-quốc Công đem binh đông thảo, từ đất Tây-quang thầy đến tỉnh Hưng-hóa và Tuyên-quang thì Văn-Uyên đem quân tiếp rước, binh lương sung túc, thì ông Thái-sư cả mừng, cùng nghị việc tâm sự thảo tặc, nhưng mà ông Thái-sư khiến ông Văn-Uyên dữ đồn Đại-đồng.

(Sau sẽ tiếp theo)

## THUẬN TIỆN

Thường thường, trong Lục-Châu ấy có cần dùng món chi đều phải đợi có điệp đi đến Saigon mới mua được hoặc phải chịu tốn số hụi mà đi mua món ấy.

Vậy tại hạt Mỹtho, người chủ nhà khách sạn rất nèn tình khiết, hiệu Nam-kỳ là M. Huỳnh-đình-Điền, vẫn là kẻ tiếp đãi bộ hành rất nèn vui vẻ xưa nay, lục-châu quán tử đều rõ, nay có trữ các thứ sách chữ quốc-ngữ cùng langsa để dùng trong việc dạy dỗ học trò, cùng giấy mực các món của ông chủ nhậ in lớn trong đất Nam-kỳ này là Monsieur Schneider.

Những sách ấy xin kê ra sau đây :

**Petit Dictionnaire Français-Annamite** (illustré), par P.-J.-B. Trương-vĩnh-Kỳ.  
 Mỗi cuốn không đóng bìa (broché) . . . 6 \$ 00  
 Mỗi cuốn đóng bìa giấy dày (cartonné) . . . 6 \$ 30  
**Địa dư môn học** của ông H. Russier và Nguyễn-văn-Mai . . . . . 0 \$ 60  
**Leçons élémentaires de Géographie** của ông Russier :  
 Cuốn nhứt: Tỉnh Gia-định . . . . . 0 \$ 35  
 Cuốn nhì: Nam kỳ . . . . . 0 \$ 35

Cuốn ba: Đông-dương . . . . . 0 \$ 50  
**Đại pháp công thần** bằng chữ quốc-ngữ của thầy Lê-văn-Thom . . . . . 2 f 50  
**Lectures sur l'Histoire d'Annam** en 3 livrets, par Ch.-B. Maybon et H. Russier mỗi cuốn . . . . . 0 \$ 35  
**Nam-việt sử ký môn học** đệ bốn của ông Ch.-B. Maybon, H. Russier và Nguyễn-văn-Mai . . . . . 0 \$ 60  
**Toán pháp** của ông O. Morel và Trần-phúc-Lê . . . . . 0 \$ 60  
**Grammaire Française** của ông Larrive Fleury và ông L. Mossard . . . . . 1 f 60  
**Nữ-tác** của ông P.-J.-B. Trương-vĩnh-Kỳ . . . . . 0 \$ 25  
**Cây dừa** của ông J. Lan . . . . . 1 \$ 00  
**Kim-vân-Kiều**, của ông P.-J.-B. Trương-vĩnh-Kỳ, 3<sup>e</sup> édition . . . . . 1 \$ 00  
 Cũng **Kim-vân-Kiều** ấy mà có hình thầy Nguyễn-hữu-Nhiều vẽ . . . . . 2 \$ 00  
**Cách làm bánh và mứt Annam** của cô Agnès Nguyễn-thị-Quan và khêu lăm của M. Ng.-trọng-Quân họa . . . . . 0 \$ 40  
 Nếu ai có muốn mua món gì luôn điệp đến đó mà mua rất tiện như ở xa không đến được thì viết thư cho M. Điền cũng sẵn lòng mà gởi đến y giá của nhà in không ăn lời.

**BIJOUTERIE PARISIENNE** Số 126  
 ĐƯỜNG CATINAT

**TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI**

❧ ❧ ❧ ❧ ❧ ❧ ❧ ❧ ❧

Tiệm cái tại Paris  
 Tiệm nhánh tại  
 Bastia (CORSE)

Chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi đang hay rằng: chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kẻ ra, sau này: Dây chuyền đeo cổ, Médallions, vàng đeo tay, bông tai có nhận hột thủy xoàn, hột thủy xoàn, cà-rá, chuyền đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi, cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ rất xinh tốt và giá rẻ lắm.

NHÀ ĐẠI THƯƠNG TRÚ ĐỦ CÁC HÀNG HÓA

J. BERTHET DƯƠNG BOULEVARD CHARNER MÔN BÀI SỐ 68 SAIGON

LẬP RA NĂM 1887

Hàng J. BERTHET này trong 23 năm nay hằng lo lắng, làm cho người Annam ta biết các hàng hóa Langsa, như là các món sau này:

RƯỢU BORDEAUX trắng cổ, đồ có của hãng BIRKEDAL HARTMANN và công ty ở BORDEAUX Bourgogne trắng cổ, đồ có của hãng FLAVIEN JEUNET HENRY ở tại RULLY

Còn đựng nguyên thùng, nửa thùng hay là chiết ra ve rời. CHAMPAGNE hiệu BOLLINGER hiệu G. H. MUMM TISANE DE

RƯỢU CHAMPAGNE hiệu ROEDERER CHAMPAGNE hiệu LEDRUN TRÈRES

RƯỢU RHUM SAINTE ANNE COGNAC hiệu LE MOULIN RƯỢU WHISKY BUCHANAN BLACK AND WHITE

RƯỢU QUINQUINA DUBONNET (bỏ và trắng kiện) COGNAC JAS HENNESSY (Nhà đặt rượu Cognac lớn hơn hết).

RƯỢU ABSINTHE OXYGÉNÉE CUSENIER (thứ xanh và thứ trắng) LIQUEURS và SIROPS CUSENIER BIÈRE DRAGON (tốt và rẻ)

CÁI BÓ HỘP CÓ ĐƯƠNG HIỆU LA PETITE FERMIERE CÁI HỘP, THỊT HỘP, HÃNG BÔNG ĐƯƠNG HỘP HIỆU AMIEUX FRÈRES

ĐỒ THƠM, NƯỚC THƠM, HIỆU CHRYSANTHEMIS DU JAPON mùi rất là ngọt ngào và lại thêm giải. XÀ BÔNG THƠM HIỆU CON MÈO CON (LE PETIT CHAT.)

THUỐC VẤN SÀN HIỆU JUAN BASTOS. Danh tiếng thuốc rời BASTOS và thuốc vấn sàn của hãng BASTOS đã vang lừng, các nơi không cần gì phải khoe nữa. Cả hoàn cầu đều dùng thuốc rời và thuốc vấn BASTOS langon.

MÁY NÓI ĐÀN HÁT HIỆU PATHE FRÈRES QUẠT CHẠY BẰNG DẦU LỬA THƯỜNG, ĐỂ CHỈ DỤNG TRONG NHÀ.

XE MÁY ĐẠP HIỆU SEMEUSE đã tốt, chắc và lại rẻ

TỦ SẮT HIỆU VERSTAEN đã không sợ lửa mà lại cạy phá không nổi.

GHẾ NGỒI, GHẾ FAUTEUIL, GHẾ BERCEUSE (ích địu) thất hiệu THONET, đủ sắc, đen, đỏ, vàng và đủ kiểu.

Ai muốn xin mục lục thì hãng BERTHET sẽ gửi mà cho



NHÀ HÀNG CỬU

CỦA ANH EM ÔNG MIGNOT

GARAGE CENTRAL

NHÀ TRỮ VÀ CHO MƯỢN XE MÁY HƠI

**RENAULT  
DE DION-BOUTON**

XE MÁY ĐẠP ĐỦ CÁC THỨ HIỆU  
GIÁ BÁN RẺ CHẰNG AI DÁM BỊ

**C. PERRIN**

MỘT MINH CHỦ SỬ

SAIGON — ĐƯỜNG D'ESPAGNE MÓN BÀI SỐ 17-19 — SAIGON

**PNEUS MICHELIN**

TÉLÉPHONE N° 117

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

*Certif conforme au tirage  
 S'élevant à Sept cents et mot exemplaires,  
 Saigon le 6 Décembre 1911*



**J. BERTHET**

Boulevard Charner  
MÓN BÀI SỐ 68 1/2 1/2 1/2 1/2  
**SAIGON**

PHONOGRAPH

Nói theo cheo áo bạn vàng. Đâu sánh đâu từ mình năng mà thôi

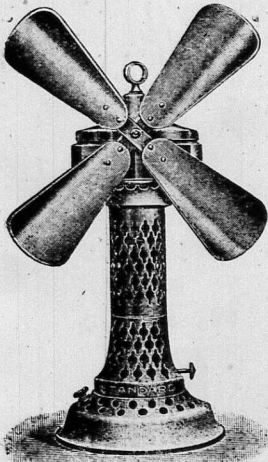
AGENT J. BERTHET SAIGON

Những máy nói hiệu PATHE hát không dùng kim, chỉ là quỹ hòm hát và đánh tiếng hơn bất cứ cái thế-giang. Những đĩa hát PATHE mà ai được thưởng sẽ như tiếng người, là cũng bởi nhờ có cây kim ngọc-thạch đỏ, kim ngọc-thạch chẳng hề làm cho đĩa PATHE hư mà lại không dấu chi trác trở chẳng phải như máy kim, hát rồi mỗi đĩa phải thay đổi hoài.

Có trữ sẵn một kho máy nói và bản nói, bản hát tiếng Annam, tiếng Caomên, tiếng Chệt và tiếng Langsa  
® hiệu Pathé

Ai muốn xin cuốn mục lục mà xem ông sẽ gửi mà cho không.

KIỀU MỚI LẠ THƯỜNG — HIỆU LE MISTRAL — RỘT BỰC BAY VÉ



Là quạt máy kiểu mới chạy nhờ bởi khí nóng. Chờ làm quạt này với những quạt khác một kiểu đã bán trước nay. Quạt này chạy có hơi nhiều và mát hơn máy thứ kia kiểu cũ hơn.

Quạt hiệu Le Mistral này có một mình là khéo léo và tốt hơn. Kiểu thức nó đã toán định làm theo đúng đúng riêng trong máy quạt và thể cho quạt chạy bởi hơi điện khí. Máy nó chạy nhệm nhẹ và êm ái, chẳng có mùi chùi, cũng không có khói là bởi cái đèn làm cho máy nó nóng thấp bằng rượu (alcohol).

MỘT NÓ TIỆN LẮM

Vì nhẹ nhàn, dễ bề dời đổi. Để nó ở đâu thì coi cũng là lịch, hoặc tại phòng khách, hay là phòng ăn cũng là chỗ làm việc, bởi nó là một hươ-mỹ, kiểu làm khéo léo, cả trong cây quạt đều xuy nickel.

Tôi kính khuyên riêng máy vì quan viên hay đi đường, hãy mua lấy mà dùng, vì nó nhẹ mà dùng lại nhỏ (máy cánh xếp lại được). Nó cũng như một người bạn đi đường với mình tiện và có ích lắm. Vì nào có gọi thợ mua thì sẽ hết lòng gọi tới chỗ, để nó vào một cái tráp bỏ theo nhà thơ, tiện lắm.

GIÁ..... 55 \$ 00

CÓ BÁN TẠI HÀNG BÁN ĐÈN CỦA ÔNG  
**A. MESSNER**  
Saigon, ở góc đường Catinat, Saigon  
Món bài số 91, 93 và 95.

SÁCH TỰ VỊ  
DICTIONNAIRE  
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ  
ARMAND COLIN

Một bản in bằng giấy couronne (in 4°) (xếp tư) — ở cách 19cm x 24cm — 1030 trang — 85.00 franc — 2.500 điều giải encyclopédique các phép tri cách thiên thông — 450 hình — 25 bản tranh họa đủ kiểu từ cửa, y phục, và đồ khí dụng các xứ và các đời (style) — 100 bức tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm đủ màu sắc — 300 chơn dung những danh vĩ nhân minh — 300 bản đồ địa dư, và các thứ sự thì.

Giá mỗi quyển đóng bì vải màu đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng Ruty..... 10 fr.  
Bìa da ovis, lưng vải..... 14 fr.

**BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH**  
FRANCO-ANNAMITE  
Saigon, Đường Catinat và đường Krantz



**PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM**  
 THIẾT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**

Của ông lương-y **GUILLÉ**

Từ tám mươi năm nay thuốc **ELIXIR** có chế  
 dưỡng của quan lương-y **GUILLÉ** lấy làm thần hiệu  
 trong những bệnh **HƯ PHẾ**, đau trong **TÌ VỊ**, đau  
 nơi **TRÁI TIM**, **ĐAU GÀN**, **ĐAU MÌNH**, **RÉT VỎ**  
**DA**, hoặc **CHÓI NƯỚC**, **BỆNH KIẾT**, **BỆNH HO DÀI**,  
**BỆNH CÚM**, **GHỀ CHỐC NGOÀI DA** và bệnh có  
**TRÙNG LÁI TRONG BỤNG**.

Ấy là một thứ **THUỐC XỔ** rẻ tiền và rất hiệu  
 nghiệm làm cho **HUYẾT RA TINH KHIẾT**. Những  
 bệnh gốc bởi **ĐÀM** hay là **MẬT** phát ra thì uống  
 nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
 tên **PAUL GAGE** thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XỔ**

nữa cũng rút trong thứ **Elixir Tonique Antiglairieux**  
 của quan lương-y **Guillé**.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: **PAUL GAGE FILS**, nhứt hạng  
 bảo chiê y sanh, đường **GREHELLE ST GERMAIN** môn bài số 9,  
 ở tại đó thành **PARIS**.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY  
 CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ **ĐỨC SÙNG**  
 VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

**St-Étienne**  
 MÀ THÔI

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur**  
 ở Đường **Catinat** số 36  
**SAIGON**

Có  
 Bán **SÙNG** đủ thứ  
 và đủ kiểu, **Bi**, **Thuốc Đạn**  
**XE MÁY**, **ĐỒNG HỒ** và  
**ĐÓ NỮ TRANG**. Đồ đã tốt lại  
**GIÁ RẺ**

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:  
**M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat**

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

TE

1 \$ 00  
 6 00  
 6 30  
 0 60  
 0 85  
 0 35  
 0 50  
 2 f 50  
 0 \$ 35  
 0 60  
 0 60  
 1 f 60  
 0 \$ 25  
 1 00  
 1 00  
 2 00  
 0 40

書六省內或向人  
 欸置多人發買諸

# TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HƯT THUỐC ĐIỀU ĐẠNG TUỜNG:

## TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** qui lạ, nó tảo trừ các con trùng tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình đề phòng các bịnh hoạn vậy. Chuyện này chư vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

*Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.*

*Vậy nếu những bao ấy mà hư dạng mắc liền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.*

*Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.*

*Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.*

### DÉNIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

TIỆM THUỐC

# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHŨNG HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

ở đường CATINAT, môn bài số 16, 18 và 20, tại SAIGON.

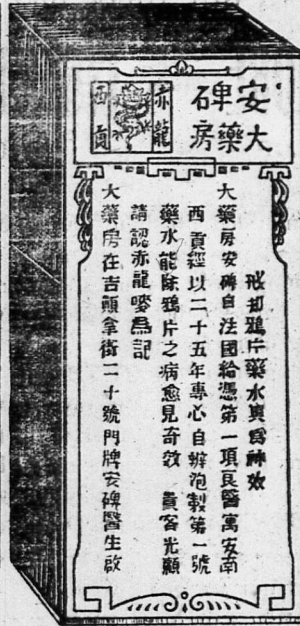
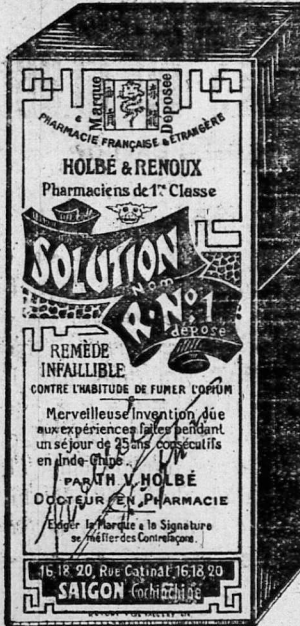
## KINH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PHIÊN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muốn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lấn-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết dặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chừng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH  
Boulevard Norodom N° 7

## 新聞新省陸

177, F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ NĂM

JEUDI 9 NOVEMBRE 1911

SỐ 197

NGÀY 19 THÁNG 9, NĂM TÂN-HỢI

### MỤC LỤC

- 1 — Đại luận.
- 2 — Nam-kỳ thời sự.
- 3 — Hướng truyền.
- 4 — Công văn lược lục.
- 5 — Nghề nghiệp người Nam-trung.
- 6 — Công ích cáo báo.
- 7 — Kỷ niệm Hậu-tước Kim Đồ-thống Đại-nhon De C... cổ sự.
- 8 — Hạnh đức Khổng-tử.
- 9 — Ngoại sử truyện.
- 10 — Nhân đàm.
- 11 — Thái.
- 12 — Gia truyền tập.
- 13 — Tam tự kinh diễn nghĩa.
- 14 — Thơ tin vãng lai.
- 15 — Hoàng việt địa dư chí.

**GIÁ BÁN NHỰT TRINH:**  
 Mua mỗi 12 tháng 5,000  
 Mua chẵn 12 tháng 3,500  
 Không bán 3 tháng 5,500

**GIÁ BÁN LẺ TỰ SỔ:** 0,10

Quán

Aimoon  
 Mua nhựt trINH thì gọi  
 thì và báo phải để nhựt  
 này LỤC TỈNH TÂN  
 VÂN - SAIGON

CÓ BÁN LẺ TỰ SỔ :

Tại Báo-quán 7, Boulevard Norodom tại Lục-tỉnh-khách-sạn  
 đường Krantz và tại Nam-kỳ-khách-sạn Mỹ-tho

## CÓ BÁN TẠI NHÀ IN FRANCO-ANNAMITE

SAIGON, ĐƯỜNG CATINAT SỐ 118 VÀ 120, SAIGON.

<b>SÁCH TẬP ĐỌC LANGSA VÀ ANNAM</b> có hình vẽ cho các trường làng trong cõi Đông-Dương dùng, của ông Bosco . . . . .	1 \$ 00
<b>TỰ VI</b> : Có hình, Langsa giải-ry tiếng Annam. (Thứ không đóng bìa ( <i>broché</i> )) . . . . .	6 00
( <i>Français-Annamite</i> ) của ông Trương-vinh-Kỳ. (Thứ đóng bìa giấy dày ( <i>cartonné</i> )). . . . .	6 30
<b>ĐỊA DƯ MÔNG HỌC</b> chữ quốc ngữ của ông H. RUSSIER và NGUYỄN-VĂN-MẠI. . . . .	0 60
<b>SÁCH LEÇONS ÉLÉMENTAIRES DE GÉOGRAPHIE</b> của ông RUSSIER, chữ tây: . . . . .	
Cuốn thứ nhất: <b>NÓI VỀ HẠT GIA-ĐÌNH.</b> . . . . .	0 35
Cuốn thứ nhì: <b>NÓI VỀ NAM-KỲ</b> . . . . .	0 35
Cuốn thứ ba: <b>NÓI VỀ TOÀN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG.</b> . . . . .	0 50
<b>ĐẠI PHÁP CÔNG THÂN</b> chữ quốc ngữ, của thầy LÊ-VĂN-THƠM . . . . .	2 f 50
<b>SÁCH LEÇONS SUR L'HISTOIRE D'ANNAM</b> chữ tây, trọn bộ 3 cuốn của ông CH. B. MAYBON và H. RUSSIER. — Mỗi cuốn. . . . .	0 \$ 35
<b>NAM VIỆT SỬ KÝ MÔNG HỌC ĐỘC BỒN</b> chữ quốc-ngữ, của ông CH. B. MAYBON H. RUSSIER và NGUYỄN-VĂN-MẠI. . . . .	0 60
<b>TOÁN PHÁP</b> chữ quốc-ngữ, của ông O. MOREL và TRẦN-PHỤC-LÊ. . . . .	0 60
<b>SÁCH SƠ HỌC MẸO TIẾNG LANGSA GRAMMAIRE FRANÇAISE</b> của ông LARIVE và FLEURY mà đức thầy L. MOSSARD đã dịch ra quốc-ngữ. . . . .	1 f 60
<b>NỮ TẮC</b> của ông TRƯƠNG-VĨNH-KỲ. . . . .	0 \$ 25
<b>CÂY DỪA</b> của ông J. LAN, Bút-vật canh nông khoa, quyền Quản-lý ty Thương-mại canh-nông Nam-kỳ, soạn. . . . .	1 00
<b>KIM-VĂN-KIỀU</b> của ông TRƯƠNG-VĨNH-KỲ chú giải, in lần thứ ba . . . . .	1 00
<b>CÙNG CUỐN ẤY</b> mà có thêm hình của thầy NGUYỄN-HỮU-NHIÊN . . . . .	2 00
<b>ĐANG IN</b>	
<b>CÁCH LÀM BÁNH MỨT</b> Annam của Agnès NGUYỄN-THỊ-QUAN Bìa vẽ rất khéo. . . . .	0 40

Muốn kiếm nhiều người lãnh bán trong  
sầu tỉnh.

Những người ấy phải có chứng thật  
ràng chắc chàng đáng tin.

Sẽ chịu huê-hồng nhiều cho kẻ bán ấy.

Hãy gọi thơ đến tại nhà in Franco-  
Annamite, 7, Boulevard Nordcom  
mà thương lượng.

護 論	虛 章	姑 安 奴 嘴 瓦 得 便	請 安 南 第 七 堂 號 布	賞 花 紅 印 堂 號 樓	原 有 恒 培 數 寫 信 得	書 六 卷 內 或 何 人	欲 置 多 人 發 買 諸
--------	--------	---------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------	---------------------------------

# NHÀ ĐẠI THƯƠNG DANH HIỆU LÀ **COURTINAT và CÔNG-TY**

TAI THÀNH LYON VÀ SAIGON

ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108

KHAI DỰNG NĂM 1885



Tron cõi Đông-Dương này, từ đã ba người nam ngoài r.đ. Tại lại chẳng hiểu hiểu đ.đ. trên đây là chắc chắn, sinh đẹp, nhẹ nhàn hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi ch.ư. vì có mua dù xin hãy n.đ. cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cũng các tiệm trong lục quận đều có.

Nhà này bán đủ đủ thứ hàng hơn các nhà tại Sài Gòn, và cũng ở mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng để chỉ thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tô tày, hàng tày, thủy ba, nhưng, lục soan, địa, nỉ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiên trong nhà như: Ghế cây kiểu « Thonet », giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo làm và tốt vô song glâce de Venise.

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá \$50 và đồ dùng theo xe máy, giầy kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ. Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chìa khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có tr.ư. mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; đầu thorn, đồ nữ trang hột xoàn và thủy tinh; máy nối hiệu « Fathé » đèn ch.ư. bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hàng.

# TABAC MÉLIA

THUỐC HÚT HIỆU MÊ-LI-A

Có một mình thuốc hút hiệu này đang thường *hors concours* à l'Exposition de Bruxelles 1910, nghĩa là trong cơn đem đến Trường-dầu-xảo thành Bà-rút-xen năm 1910 thì được thưởng bạc siêu đẳng, trên số một.

Thuốc hiệu này gói giấy xanh mỗi gói nôi 50 grammes. Tuy hiệu mới mặc dầu, mà nay đã có Danh tiếng cả trong cõi Đông dương rồi, vì Bồn-hiệu dùng là thuốc Tân-thế-giải và là thuốc Đông-phương mà dọn ra, mùi nó vô song đã thơm tho mà êm dịu. Thuốc hút Mê-li-a này dọn cách kỹ càng nên trở nên một món vệ sanh.

Nó ngon hơn các thứ thuốc khác mặc tiền kia mà giá bán có một cát một (0\$11) một gói mà thôi vì là có một mình bồn hiệu bán đồ tốt lại rẻ tiền nữa.

Hãy hút nó thì mới rõ tư-vị. Phải nài nó mà hút. Thiên hạ đều ưa hút.

## THUỐC VẤN MÉLIA

Một là vì nó ngon hơn hết.  
Hai là vì trong mỗi gói có đính theo một hình ảnh tốt tươi, và một con niêm là những đồ các vị tịch trữ đồ chơi hay thích.

Đầu dầu cũng có bán hiệu thuốc này.  
Có một mình thuốc gói và thuốc hiệu này khi đem đến Trường-dầu-xảo tại thành London năm 1908 và tại thành Bà-rút-xen năm 1910 đều được thưởng bạc Siêu đẳng trên số một mà thôi.

MÉLIA HUYNH-ĐỆ là chủ bồn hiệu là người chịu bán thuốc cho trường quan thuế ngoại ngạch Chánh-quốc và Ngoại-ban, ló ở tại Alger.

Hãng trừ hiệu thuốc này là:  
L'Union commerciale Indochinoise. 安興  
và L'Ormaium Français.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

# DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG

BORDEAUX

SÀI GÒN

HÀ NỘI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề vương Nhật-bồn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V<sup>m</sup> Cliquot.

- Pensardin.
- Duc de Montebello.
- Roederer.
- Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Loraine. Rượu Madère Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

## GIA TƯ VI PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ

Mỗi cuốn không đóng bìa (broché) là: 6 \$ 00 | Mỗi cuốn đóng bìa giấy dày (cartonné) là: 6 \$ 30

Mỗi cuốn đóng bìa tốt bằng giấy có bông nơi lưng và bốn góc đều bằng da

Lại có chữ vàng lưng là: 7 \$ 00.

NHỮNG NGƯỜI Ở XA PHẢI THÊM 0 \$ 24 TIỀN GỬI.